

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2024/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 3 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tình T, sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;

Bị đơn: Anh Thái Quốc L, sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 1 Điều 81, khoản 1, khoản 3 Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tình T và anh Thái Quốc L;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ con chung:* Chị Nguyễn Thị Tình T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Hoàng Ly S, sinh ngày: 25/5/2014 cho đến khi đủ 18 tuổi; anh Thái

Quốc L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thái Việt H, sinh ngày: 09/10/2011 cho đến con khi đủ 18 tuổi. Chị T và anh L không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Chị T, anh L được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. *Về quan hệ tài sản và nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Tình T và anh Thái Quốc L tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Tình T nhận nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn. Chị T đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0006539 ngày 20/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, nay được trả lại 150.000đ tiền án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Hương Sơn;
- UBND xã Sơn Bằng (để xóa đăng ký);
- Lưu hồ sơ, VP

THẨM PHÁN

Mai Văn Đạt